

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2024/HNGĐ-PT

Ngày: 16-8-2024

V/v tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Thái Văn Hà

Ông Lê Xuân Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyên Thủy là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định: Bà Đặng Thị Thanh Trúc - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2024/TLPT-DS ngày 16 tháng 7 năm 2024 về việc Thay đổi người nuôi con sau ly hôn.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 101/2024/HNGĐ-ST ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Phù Cát bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 26/2024/QĐ-PT ngày 01 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Phùng Tiến D, sinh năm 1988; cư trú tại: Số nhà B đường Đ, khu V, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định. có mặt

- **Bị đơn:** Chị Phạm Thị Hằng N, sinh năm 1997; cư trú tại: Thôn C, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định. có mặt

- Người kháng cáo: Anh Phùng Tiến D là nguyên đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn anh Phùng Tiến D trình bày:

Và chị **Phạm Thị Hằng N** được Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định giải quyết cho ly hôn theo Bản án số 196A/2019/HNGĐ-ST ngày 20/8/2019, tại bản án này Tòa án quyết định giao con chung giữa anh và chị **N** là cháu **Phùng Thanh Như Q**, sinh ngày 28/6/2015 cho mẹ là chị **N** được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, anh **D** có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 8/2019 cho đến khi cháu quỳnh tròn 18 tuổi. Sau khi vợ chồng ly hôn, chị **N** dẫn con về ngoại ở **thôn C, xã C, huyện P**, anh thực hiện đầy đủ nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng anh thấy thời gian qua chị **N** đi làm xa, cháu **Q** đi học không ai đưa đón, ăn uống của con không ai lo, không ai chăm sóc, anh đến thăm con thì chị **N** gây cản trở khó khăn, anh thấy chị **N** nuôi con không đảm bảo, với lại nguyện vọng của cháu **Q** mong muốn được ở với cha. Vì vậy, anh gửi đơn khởi kiện yêu cầu Tòa giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được trực tiếp nuôi con đối với cháu **Q**. Nếu anh được trực tiếp nuôi con, anh không yêu cầu chị **N** phải cấp dưỡng nuôi con.

*Bị đơn chị **Phạm Thị Hằng N** trình bày:*

Chị **N** và anh **Phùng Tiến D** trước đây là vợ chồng nhưng sống không hạnh phúc nên đã được Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định giải quyết cho ly hôn theo Bản án số 196A/2019/HNGĐ-ST ngày 20/8/2019, tại bản án này Tòa án quyết định giao con chung giữa chị và anh **D** là cháu **Phùng Thanh Như Q**, sinh ngày 28/6/2015 cho mẹ là chị **N** được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, anh **D** có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 8/2019 cho đến khi cháu quỳnh tròn 18 tuổi. Sau khi vợ chồng ly hôn, chị **N** dẫn con về ngoại ở **thôn C, xã C, huyện P** từ năm 2019 cho đến nay. Quá trình nuôi con chị thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của một người mẹ chăm sóc, nuôi dưỡng con chu đáo, cho con ăn học đường hoàn, sức khỏe của con phát triển tốt, thành tích học tập của cháu đạt khá, giỏi trở lên. **Anh D** cho rằng chị nuôi con không đảm bảo, chị không đồng ý. Có những ngày con được nghỉ học, chị cũng cho con về phía nội thăm ông bà nội và thăm ba của cháu, chị không ngăn cản việc anh **D** thăm con. Về điều kiện kinh tế: Chị đủ khả năng kinh tế để nuôi con. Với lại cháu **Q** là con gái, rất cần sự chăm sóc của người mẹ. Vì vậy, chị không chấp nhận yêu cầu xin thay đổi nuôi con của anh **D**, chị yêu cầu Tòa xem xét cho chị được trực tiếp nuôi con khi trưởng thành.

Bản án hôn nhân sơ thẩm số 101/2024/HNGĐ-ST ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Phù Cát quyết định:

1. Không chấp nhận yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con của anh **Phùng Tiến D**

2. Giao cháu **Phùng Thanh Như Q**, sinh ngày 28/6/2015 cho mẹ là chị **Phạm Thị Hằng N** được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành; buộc anh **Phùng Tiến D** tiếp tục thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo như Bản án số 196A/2019/HNGĐ-ST ngày 20/8/2019 của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định đã tuyên.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con chưa thành niên. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Ngoài ra bản án con tuyên phần án phí, quyền nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo.

Ngày 03/5/2024 anh **Phùng Tiên D** có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xét xử cho anh được nuôi con

Kiểm sát viên phát biểu: Trong quá trình giải quyết vụ án, người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng; đồng thời đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự không chấp nhận kháng cáo của anh **Phùng Tiên D**, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ những căn cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định.

[1] Xét kháng cáo của nguyên đơn: Anh **Phùng Tiên D** Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng.

Giữa anh **Phùng Tiên D** và chị **Phạm Thị Hằng N** có 01 người con chung là cháu **Phùng Thanh Như Q**, sinh ngày 28/6/2015. Anh **Phùng Tiên D** và chị **Phạm Thị Hằng N** đã được Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định giải quyết cho ly hôn theo bản án số 196A/2019/HNGĐ-ST ngày 20/8/2019, tại Bản án này Tòa án đã quyết định giao con chung giữa chị **N** và anh **D** là cháu **Phùng Thanh Như Q**, sinh ngày 28/6/2015 cho chị **N** được trực tiếp nuôi dưỡng, anh **D** có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng, thời hạn cấp dưỡng từ tháng 8/2019 cho đến khi cháu **Q** tròn 18 tuổi. Sau khi anh **D**, chị **N** ly hôn, chị **N** dẫn cháu **Q** về ở cùng với cha mẹ chị **N** tại **thôn C, xã C, huyện P** từ năm 2019 đến nay. Quá trình nuôi con chị **N** thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của một người mẹ chăm sóc, nuôi dưỡng con chu đáo, cho con ăn học đường hoàn, sức khỏe của cháu **Q** phát triển tốt, thành tích học tập của cháu **Q** đạt khá, giỏi trở lên. Về điều kiện kinh tế chị **N** đủ khả năng kinh tế và đủ sức khỏe để nuôi con, với lại cháu **Q** là con gái, về sự phát triển tâm sinh lý rất cần sự chăm sóc, gần gũi của người mẹ. Hơn nữa nguyện vọng của cháu **Q** cũng xin được ở với mẹ. Để tạo điều kiện ổn định cuộc sống của cháu **Q** và để bảo đảm về quyền lợi mọi mặt của con chưa thành niên, căn cứ vào quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015. Nên Hội đồng xét xử sơ thẩm quyết định giao cháu **Phùng Thanh Như Q** cho chị **Phạm Thị Hằng N** được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, buộc anh **Phùng Tiên D** tiếp tục thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo mức cấp dưỡng và thời gian cấp

dưỡng theo như Bản án 196A/2019/HNGĐ-ST ngày 20/8/2019 của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định đã tuyên. Không chấp nhận yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con của anh **Phùng Tiến D** là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh **Phùng Tiến D** không đưa ra các tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh **Phùng Tiến D**. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm là phù hợp.

Các phần còn lại của Bản án dân sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên được giữ nguyên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[2] Về án phí dân sự phúc thẩm: Theo quy định tại Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì anh **Phùng Tiến D** phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0006836 ngày 16/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

[3] Ý kiến của kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của anh **Phùng Tiến D**, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147, Điều 148, khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Các Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2015; khoản 5 Điều 27, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận kháng cáo của anh **Phùng Tiến D**.

1. Không chấp nhận yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con của anh **Phùng Tiến D**.

2. Giao cháu **Phùng Thanh Như Q**, sinh ngày 28/6/2015 cho chị **Phạm Thị Hằng N** được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, buộc anh **Phùng Tiến D** tiếp tục thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo mức cấp dưỡng và thời gian cấp dưỡng theo như Bản án số 196A/2019/HNGĐ-ST ngày 20/8/2019 của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định đã tuyên.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con chưa thành

niên, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí:

3.1. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh **Phùng Tiến D** phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006743 ngày 29/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định

3.2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Anh **Phùng Tiến D** phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0006836 ngày 16/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

Các quyết định còn lại của bản án dân sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên được giữ nguyên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng
- VKSND tỉnh;
- TAND huyện Phù Cát;
- Chi cục THA dân sự huyện Phù Cát;
- Các bên đương sự;
- Lưu HS, Tòa dân sự.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Tuấn

